

# **BẦU CỬ - PHƯƠNG DIỆN TỐI CAO CỦA THỰC HIỆN CHỦ QUYỀN NHÂN DÂN**

**NGUYỄN ĐÌNH QUYỀN (\*)**

**Tóm tắt:** Chế độ bầu cử ở Việt Nam bắt đầu từ cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc dân đại hội (ngày 06/01/1946), gắn với sự ra đời, trưởng thành của chính quyền dân chủ nhân dân qua mỗi giai đoạn lịch sử, thể hiện qua chế định bầu cử trong các bản Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật về bầu cử. Hiện nay chúng ta đang chuẩn bị tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Bài viết nêu bật ý nghĩa của bầu cử và các văn bản quy phạm pháp luật về bầu cử qua các thời kỳ, qua đó đưa ra những giải pháp nhằm triển khai thực hiện hiệu quả để bầu cử thực sự là phương diện tối cao thực hiện quyền dân chủ của nhân dân, đồng thời bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm.

**Từ khóa:** Bầu cử; chủ quyền nhân dân; phương diện tối cao.

**Abstract:** Electoral regime in Vietnam was initially dated back to the General Election of the National Congress (January 6, 1946) and has been closely linked to the birth and growth of the people's democratic government over each historical period, which is demonstrated in electoral regime set out in the Constitution and legal documents on the election. Currently, we are preparing to conduct the election of deputies of the 14th National Assembly and People's Councils at all levels for 2021-2026 term. This article highlights the significance of election and legal documents on election over the years, and then recommends a number of solutions to effectively implement the election so that it truly serves its goal as the ultimate means in the exercise of the people's sovereignty, and at the same time make sure that electoral process will be conducted in a democratic, fair, lawful, safe, and economical manner.

**Keywords:** Election; people's sovereignty; ultimate means.

Ngày nhận bài: 25/02/2021      Ngày biên tập: 26/02/2021      Ngày duyệt đăng: 16/3/2021

## **1. Tính chủ quyền nhân dân về bầu cử trong các văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam**

Không riêng ở Việt Nam mà hầu hết các quốc gia trên thế giới, các cuộc bầu cử luôn mang tính chính trị - xã hội, tính pháp lý rất cao, đó là một khâu quan trọng để thực hiện chủ quyền nhân dân, nói cách khác là Nhân dân thực hiện quyền lực của mình trong việc

lựa chọn, bầu ra những người đại diện thay mặt mình thực hiện quyền lực nhà nước trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Điều 6 Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước”.

Bầu cử được hiểu là cách thức Nhân dân trao quyền cho Nhà nước thông qua người đại diện của mình. Trong lịch sử nhà nước thời hiện đại, không có quốc gia nào sử dụng một phương pháp nào khác hơn bầu cử để thành

(\*) TS; nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu lập pháp



lập ra các cơ quan đại diện của mình; ở Việt Nam đó còn là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất và cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Bầu cử là một hình thức hoạt động chính trị - xã hội quan trọng của Nhân dân, thu hút sự tham gia đông đảo của cử tri, đại diện cho các giai cấp, tầng lớp, tôn giáo, giới tính, đảng phái, thành phần xã hội... Vì vậy, để đạt được kết quả theo ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, các cuộc bầu cử phải được tiến hành có tổ chức theo những trình tự, thủ tục chặt chẽ do Hiến pháp và pháp luật quy định.

Ở Việt Nam, pháp luật về bầu cử ra đời rất sớm, đạo luật về bầu cử là một trong những đạo luật ra đời sớm nhất cùng với sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tính từ Sắc lệnh đầu tiên về tổ chức Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đại hội (Sắc lệnh số 14/SL do đồng chí Võ Nguyên Giáp ký ban hành ngày 08/9/1945) cho đến nay, qua mỗi lần sửa đổi Hiến pháp hoặc trước mỗi kỳ bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Nhà nước ta thường sửa đổi, hoàn thiện các đạo luật về bầu cử cho phù hợp với yêu cầu của tình hình mới, như: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội năm 1959, năm

1980, năm 1992 (được sửa đổi, bổ sung các năm 1997, 2001 và 2010); Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 1994 và năm 2003 (được sửa đổi, bổ sung năm 2010) và mới đây nhất là Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015. Các đạo luật về bầu cử đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc tổ chức các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, góp phần xây dựng tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân

dân - cơ quan đại diện, cơ quan quyền lực nhà nước ở Trung ương và địa phương.

Kết quả tổng kết, đánh giá thực tiễn cho thấy, các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp những khóa gần đây đều được tiến hành đúng tiến độ, bảo đảm an toàn, dân chủ, tiết kiệm, đúng pháp luật. Các cuộc bầu cử đã đạt được những kết quả quan trọng và thành công từ công tác chuẩn bị, tổ chức triển khai thực hiện cho đến khi kết thúc cuộc bầu cử. Đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu qua các nhiệm kỳ về cơ bản bảo đảm tiêu chuẩn; chất lượng đại biểu ngày càng được nâng lên; số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách từng bước được tăng cường; cơ cấu, số lượng, thành phần đại biểu trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp bảo đảm hợp lý hơn so với trước đây...

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thực sự là đợt sinh hoạt chính trị - xã hội sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân từ giai đoạn chuẩn bị cho đến ngày diễn ra cuộc bầu cử. Tỷ lệ cử tri đi bầu đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng

nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021 đạt 99,35%, thể hiện ý thức chính trị, trách nhiệm công dân trong việc đi bầu, lựa chọn những người xứng đáng đại diện cho mình tham gia thực hiện quyền lực nhà nước trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân; khẳng định sự thành công trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và sự sát sao của cấp ủy, chính quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương; phát huy được tinh thần dân chủ, công khai, minh bạch trong từng bước triển khai.



Đặc biệt, công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và chỉ đạo, hướng dẫn bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới, bảo đảm dân chủ, đúng quy định của pháp luật. Hoạt động của Hội đồng bầu cử Quốc gia đã giúp cho công tác chỉ đạo, ban hành văn bản hướng dẫn về bầu cử kịp thời, cụ thể hơn, tạo điều kiện cho các địa phương, cơ sở thuận lợi hơn trong việc tổ chức thực hiện; công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng, thiết thực, có nhiều đổi mới, sáng tạo, thu hút sự quan tâm của đông đảo cử tri và nhân dân cả nước. Thành công của các cuộc bầu cử có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc triển khai thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng, là tiền đề để xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; bảo đảm thực hiện trên thực tế quy định của Hiến pháp năm 2013 về chủ quyền nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân.

Quyền bầu cử và ứng cử là chế định quan trọng của chế độ dân chủ, kể cả dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện. Các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân không chỉ để người dân thực hiện trên thực tế quyền chính trị cơ bản, thiêng liêng của mình mà thông qua bầu cử nhằm tiếp tục thực hiện tốt trách nhiệm công dân trong việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phát huy đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt khác, bầu cử không chỉ là phương thức quan trọng, có ý nghĩa bản chất trong việc tăng cường dân chủ mà còn để tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận trong xã hội... và cũng thông qua bầu cử để bầu ra được những đại biểu đủ tâm, đủ đức, đủ tài, gánh vác công việc của quốc gia, địa phương, thay mặt Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước trong các cơ quan đại diện ở Trung ương và địa phương.

Trong một chế độ xã hội dân chủ, quyền lực của Nhà nước chỉ được thực thi khi có sự giao quyền của người dân thông qua bầu cử - chủ thể của quyền lực gốc. Cơ chế căn bản để chuyển sự giao quyền đó thành quyền lực nhà nước là tổ chức bầu cử tự do, dân chủ và

công bằng. Bầu cử là một thiết chế đặc biệt, vừa là mục tiêu, vừa là phương tiện, công cụ để thực hiện quyền dân chủ, do đó bầu cử vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của công dân. Thành công của các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp qua các nhiệm kỳ mang ý nghĩa quyết định của cử tri - những người trực tiếp thực hiện chủ quyền nhân dân; sáng suốt lựa chọn những đại biểu xứng đáng tham gia vào các cơ quan đại diện, cơ quan quyền lực nhà nước ở Trung ương và địa phương.

## **2. Một số giải pháp triển khai, thực hiện hiệu quả công tác bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026**

Phát huy những kết quả của các cuộc bầu cử trước đây, để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 thành công tốt đẹp, thể hiện được ý chí và nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, cần tiếp tục thực hiện tốt những công việc sau đây:

*Một là*, thực hiện tốt hơn nữa quyền bầu cử, quyền ứng cử của công dân. Quyền bầu cử phải được thực hiện đầy đủ trên cả ba phương diện: quyền giới thiệu người ứng cử, quyền tham gia các hoạt động bầu cử và quyền bỏ phiếu bầu; mở rộng phạm vi lựa chọn của cử tri bằng việc tăng số người ứng cử cho mỗi đơn vị bầu cử; tạo điều kiện trên thực tế để công dân thực hiện tốt nhất quyền ứng cử, nhất là quyền tự ứng cử một cách tự do, bình đẳng, minh bạch và thuận lợi...

*Hai là*, bên cạnh việc bảo đảm cơ cấu đại diện cho các giai tầng, thành phần... trong xã hội thì công tác tổ chức bầu cử cần hướng tới việc tăng cường về các tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu toàn diện trên tất cả các mặt về đạo đức, phẩm chất, trình độ, năng lực, bản lĩnh, kinh nghiệm công tác... để đủ sức đảm nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ đại biểu trên từng cương vị công tác. Đặc biệt, cần lưu ý đối với các ứng cử viên khi đã trở thành đại biểu, họ cần phải tham gia thảo luận, quyết định những vấn đề quan trọng, mang tầm vĩ mô của đất nước và của địa phương, những

vấn đề mới và khó, có tác động đến toàn xã hội, đó là những vấn đề vừa đòi hỏi kiến thức lý luận vừa cần đến kinh nghiệm thực tiễn, khác rất nhiều với công việc lâu nay họ đang từng đảm nhiệm. Do đó, tiêu chuẩn đại biểu luôn là một căn cứ quan trọng nhất để cử tri có cơ sở lựa chọn, giới thiệu người ra ứng cử hoặc tự ứng cử, bầu cử.

*Ba là*, tăng cường chất lượng hiệp thương lựa chọn, giới thiệu ứng cử viên theo hướng bảo đảm dân chủ bằng việc mở rộng thành phần tham gia các hội nghị hiệp thương do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức. Đổi mới mạnh mẽ việc cung cấp thông tin của các ứng cử viên cho các hội nghị hiệp thương, tăng cường tính thẩm tra, phản biện trong quá trình hiệp thương, chú trọng hài hòa giữa ý kiến chỉ đạo định hướng của cấp có thẩm quyền với ý kiến của cử tri, quần chúng nhân dân, bảo đảm thống nhất giữa ý Đảng, lòng dân. Quy trình hiệp thương, lựa chọn giới thiệu những người ứng cử cần bảo đảm các bước sao cho huy động được sự tham gia của đông đảo cử tri, nhân dân với nhiều thành phần nơi người ứng cử công tác và cư trú biết rõ, minh bạch về ứng cử viên, có điều kiện thuận lợi để đóng góp ý kiến trực tiếp, thiết thực, có trách nhiệm và bày tỏ sự tín nhiệm của mình đối với việc giới thiệu.

*Bốn là*, việc phân chia đơn vị bầu cử và phân bổ số lượng đại biểu được bầu cần dựa vào tiêu chí về dân số, bảo đảm sự bình đẳng giữa các ứng cử viên ở các đơn vị bầu cử khác nhau ngay trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhất là bảo đảm giá trị phiếu bầu, tỷ lệ đại diện giữa các đơn vị bầu cử trên phạm vi cả nước.

*Năm là*, tăng số lượng ứng cử viên cho mỗi đơn vị bầu cử để mở rộng quyền lựa chọn của cử tri, tạo điều kiện để lựa chọn được đại biểu thực sự xứng đáng, xuất sắc, tiêu biểu tham gia Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

*Sáu là*, việc phân bổ ứng cử viên giữa các đơn vị bầu cử, nhất là ứng cử viên ở Trung ương về địa phương cần được thực hiện một cách hợp lý, khoa học, khách quan và phải

dựa trên cơ sở những tiêu chí cụ thể, tránh chủ quan, duy ý chí, bảo đảm sự bình đẳng, công bằng, cân đối, hài hòa giữa các địa phương và giữa các đơn vị bầu cử.

*Bảy là*, đổi mới căn bản về công tác vận động bầu cử theo hướng có sự tranh luận, tranh cử mang tính cạnh tranh lành mạnh giữa các ứng cử viên, qua đó làm rõ được phẩm chất, trình độ, năng lực, quá trình tu dưỡng, rèn luyện và bản lĩnh chính trị của mỗi ứng cử viên để cử tri có điều kiện cân nhắc, đánh giá, lựa chọn trong cả hội nghị hiệp thương và khi tiến hành bầu cử. Tránh hình thức trong quá trình tổ chức vận động bầu cử. Các ứng cử viên cần có cương lĩnh tranh cử mang dấu ấn của mình ở cả hội nghị hiệp thương và trong quá trình bầu cử. Mở rộng, đa dạng hóa các hình thức tổ chức vận động bầu cử, nhất là số lần tiến hành các cuộc vận động bầu cử, không chỉ ở địa phương, đơn vị mình sẽ ứng cử mà có thể ở các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp..., các cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan để phản ánh được thực chất về phẩm chất và năng lực của các ứng cử viên, đồng thời các ứng cử viên có cơ hội để cạnh tranh bình đẳng trong quá trình vận động bầu cử.

*Tám là*, công tác tuyên truyền bầu cử phải được tiến hành chủ động, sáng tạo với nhiều hình thức đa dạng, phong phú để người dân nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ công dân trong việc tham gia xây dựng, củng cố và hoàn thiện bộ máy nhà nước. Do đó, cần tăng cường tuyên truyền sâu rộng, thiết thực, cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin để người dân nắm rõ, hiểu sâu sắc, toàn diện, khách quan về những ứng cử viên mà mình sẽ xem xét, lựa chọn để bầu là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Đồng thời, có phương thức để huy động sự tham gia tích cực của người dân vào việc kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức bầu cử, bảo đảm cho cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và thực sự trở thành ngày hội của quần chúng nhân dân trong cả nước./